

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thực tập sư phạm Hóa học

(Teaching practicum)

- Mã số học phần : SG178
- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ
- Số tiết học phần : 90 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Hóa học
- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết: SG176, SG177

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hệ thống hóa kiến thức về nghiệp vụ sư phạm, cơ cấu, tổ chức, quản lý và hoạt động của một trường phổ thông để sinh viên có thể hội nhập tốt vào môi trường làm việc sau khi ra trường. Học hỏi các kiến thức mới từ thực tiễn.
- 4.1.2. Học hỏi các kiến thức về nghiệp vụ sư phạm mới từ thực tiễn.
- 4.1.3. Củng cố kiến thức chuyên môn và có hiểu biết tổng quát về khoa học giáo dục.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Phát triển kỹ năng vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, sử dụng đồ dùng dạy học và nhất là ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy ở các môn học (giáo trình điện tử).
- 4.2.2. Vận dụng tốt hơn các kỹ năng về tâm lý, giáo dục và lý luận dạy học đã được học trong trường đại học và qua đợt kiến tập.
- 4.2.3. Phát triển các kỹ năng giao tiếp, quản lý học sinh, dự giờ, đánh giá.
- 4.2.4. Phát triển các kỹ năng sống và giao tiếp xã hội trong điều kiện làm việc thực tế với học sinh, phụ huynh và đồng nghiệp.
- 4.2.5. Có kỹ năng nghiệp vụ sư phạm vững vàng, biết vận dụng kiến thức một cách linh hoạt, sáng tạo vào thực tiễn.
- 4.2.6. Có kỹ năng học tập suốt đời để tự nâng cao trình độ, phục vụ tốt cho nghề nghiệp.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Nâng cao nhận thức về vai trò của giáo dục trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nắm vững những quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của người giáo viên, trên cơ sở đó phấn đấu trở thành người giáo viên giỏi
- 4.3.2. Chủ động, sáng tạo trong việc vận dụng kiến thức đã học và rèn luyện các kĩ năng giáo dục và dạy học trong thực tế nhà trường, từ đó hình thành năng lực sư phạm.
- 4.3.3. Có tinh thần cầu tiến để không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn.
- 4.3.4. Có ý thức phấn đấu và sự nỗ lực cao trong việc học nghề; ý thức trách nhiệm; bồi dưỡng tình cảm và kinh nghiệm nghề nghiệp.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Thực tập sư phạm là giai đoạn sinh viên thực hành những kiến thức về các môn khoa học chuyên ngành, kiến thức về khoa học giáo dục đã được học ở trường đại học. Học phần thực tập sư phạm là giai đoạn sinh viên được rèn luyện, thử thách về nhiều mặt: khả năng vận dụng linh hoạt kiến thức vào thực tế, năng lực sáng tạo, năng lực tổ chức, quản lí học sinh. Học phần này giúp sinh viên có cơ hội để tham gia vào các hoạt động chuyên môn ở nhà trường phổ thông, qua đó tiếp tục tăng cường tình cảm và ý thức nghề nghiệp.

Thời điểm Thực tập sư phạm là học kỳ 8 năm thứ tư, bắt đầu vào khoảng tháng 01 hàng năm (đầu HK II) và kéo dài 9 tuần liên tục.

Hình thức sinh viên đi Thực tập sư phạm là tập trung. Sinh viên được xem là thành viên của trường phổ thông, sẽ chịu sự quản lí, phân công của trường thực tập.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

Nội dung học phần Thực tập sư phạm được triển khai trong thời gian 9 tuần.

Tuần	Giai đoạn	Các công việc chính	Mục tiêu
1	Giai đoạn tìm hiểu	<ul style="list-style-type: none">- Dự buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần và ra mắt học sinh.- Nghe các báo cáo.- Gặp gỡ giáo viên hướng dẫn chủ nhiệm và lớp chủ nhiệm.- Liên hệ gặp giáo viên hướng dẫn giảng dạy để nhận nhiệm vụ chuyên môn.- Họp nhóm xây dựng kế hoạch chủ nhiệm và kế hoạch giảng dạy toàn đợt.- Dự giờ giảng dạy giờ chủ nhiệm của các giáo viên hướng dẫn.	4.1.1; 4.2.3; 4.2.4; 4.3.1;

2-8	Giai đoạn thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ giáo viên hướng dẫn chuyên môn 1-2 tiết/tuần, giáo viên hướng dẫn chủ nhiệm 01 tiết/tuần. - Dự giờ tất cả các sinh viên cùng nhóm chuyên môn và nhóm chủ nhiệm. - Soạn bài thực tập chủ nhiệm và thực tập chuyên môn. - Tập giảng - Thực tập giảng dạy (ít nhất 02 tiết/tuần), thực tập chủ nhiệm 01 tiết/tuần. - Làm đồ dùng dạy học. - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, phong trào thi đua lớp, tổ chức sinh hoạt đoàn, đội,... - Phụ đạo học sinh yếu, tham gia giáo dục học sinh cá biệt. - Tham dự đầy đủ các buổi họp đoàn thực tập sư phạm, hoặc họp nhóm chủ nhiệm, giảng dạy chuyên môn. - Dự các cuộc họp của Tổ bộ môn và của Trường. 	4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4
9	Giai đoạn kết thúc	<ul style="list-style-type: none"> - Viết và thông qua nhóm báo cáo tổng kết cá nhân. - Hoàn tất các hồ sơ thực tập cá nhân. - Dự lễ tổng kết Thực tập sư phạm. - Họp với Ban chủ nhiệm, Tổ phương pháp giảng dạy của Bộ môn rút kinh nghiệm đợt Thực tập sư phạm. 	4.1.1; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3; 4.3.4.

7. Phương pháp giảng dạy:

Theo sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và chuyên môn.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

8.1. Tìm hiểu thực tế giáo dục: Nghe các báo cáo của Ban giám hiệu trường phổ thông, tìm hiểu nội dung công việc của người giáo viên giảng dạy và giáo viên chủ nhiệm, tìm hiểu hoạt động của tổ bộ môn ở trường phổ thông, tìm hiểu các loại hồ sơ học sinh, sổ sách lớp học, cách đánh giá, cho điểm, phân loại học lực, hạnh kiểm của học sinh, cũng như các tài liệu hướng dẫn chuyên môn của các cấp quản lí giáo dục theo từng cấp học, bậc học, ngành học.